

THÔNG BÁO

**Về việc xin Báo giá: Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và
các rủi ro của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Quyết định số 2927/QĐ-SYT ngày 28/12/2018 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 2420/QĐ-SYT ngày 13/9/2021 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 2927/QĐ-SYT ngày 28/12/2018 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi;

Để có cơ sở xây dựng giá kế hoạch mua dịch vụ bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và các rủi ro của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi theo quy định (*kèm theo bảng danh mục tài sản được bảo hiểm*). Nay, Bệnh viện kính mời các Công ty, đơn vị, cá nhân có năng lực gửi báo giá bằng đường bưu điện hoặc trực tiếp về Bệnh viện đa khoa tỉnh với các nội dung sau:

1. Yêu cầu báo giá gồm:

- Có giấy phép đăng ký kinh doanh dịch vụ bảo hiểm. (Photo công chứng)
- Nội dung Bảo hiểm: Theo danh mục đính kèm.
- Thời gian thực hiện hợp đồng tối đa 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Hiệu lực của Báo giá: 03 tháng kể từ ký.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi - Đường Lê Hữu Trác – Tp Quảng Ngãi – Tỉnh Quảng Ngãi.

Thời gian nộp Hồ sơ báo giá: **Trước 17 giờ ngày 31/7/2023**

2. Cách ghi và địa chỉ nhận báo giá:

- Thông tin của Bảng báo giá:
 - + Báo giá được ký đóng dấu bởi người đại diện hợp pháp.
 - + Số điện thoại liên hệ.
- Báo giá cần ghi đầy đủ các chi tiết trên bì thư:
 - + Bên gửi: Tên và địa chỉ Công ty, đơn vị, cá nhân gửi báo giá.
 - + Bên nhận: Phòng Văn thư - Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đường Lê Hữu Trác, P. Nghĩa Lộ, TP. Quảng Ngãi. ĐT: 02553.827.899.

+ Ghi rõ: “Báo giá dịch vụ bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và các rủi ro khác”.

Hồ sơ báo giá bảo hiểm được gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo đúng địa chỉ nơi nhận: Phòng Văn thư, Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đường Lê Hữu Trác, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đăng Trang Website Bệnh viện;
- Các khoa, phòng qua Gmail;
- Lưu: VT, HCQT.



GIÁM ĐỐC



Lê Văn Thiều



DANH MỤC TÀI SẢN MUA BẢO HIỂM

(Kèm theo thông báo số: 192/TB-BVĐK ngày 27/7/2023

của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tên Tài sản cố định	Nơi sử dụng	Số lượng	Địa điểm được bảo hiểm	Giá trị được bảo hiểm	Ghi chú
1	Máy hấp tiệt trùng 2 cửa	Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	1 máy	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi – Đường Lê Hữu Trác – Tp Quảng Ngãi – Tnh Quảng Ngãi	1,800,000,000	
2	Máy tiệt trùng nhiệt độ thấp sử dụng khí EO	Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	1 máy		1,828,125,000	
3	Máy hấp tiệt trùng (02 cửa) NIHOPHAWA-SA500A, XX Việt Nam, SX 2021	Kiểm soát nhiễm khuẩn	1 máy		715,750,000	
4	Máy lọc máu liên tục; Model: Prismaflex; Serial: PA 33067	Khoa HSTCCĐ	1 máy		1,046,250,000	
5	Hệ thống máy tim phổi nhân tạo cấp cứu (Hệ thống trao đổi Oxy ngoài cơ thể (ECMO) kèm máy trao đổi nhiệt) model: SP-200, Mã Sp: ME*SP200C3, hãng sx: Ashitaka, xuất xứ: Nhật bản	Khoa HSTCCĐ	1 HT		2,187,500,000	
6	Máy giúp thở cao cấp (ASPK-0007 model EvitaV600) XX Đức, SX 2022	Khoa HSTCCĐ	1 máy		595,000,000	
7	Máy giúp thở cao cấp (ASPJ-0271 model EvitaV300) XX Đức, SX 2022	Khoa HSTCCĐ	1 máy		525,000,000	
8	Hệ thống lọc nước RO	Khoa Thận Nhân tạo	1 HT		1,014,750,000	
9	Máy ly tâm lạnh túi máu; Roto Silenta 630RS/0001921-27	Khoa Huyết học	1 máy		744,450,000	
10	Hệ thống máy chụp cắt lớp vi tính (CTScanner) 16 lát cắt; Model:	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh	1 HT		3,219,982,500	



	Somatom 3 cope/Đức		
11	Máy XQuang kỹ thuật số DR	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh	1 máy
12	Máy XQ kỹ thuật số DR	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh	1 máy
13	Hệ thống chụp cộng hưởng từ 1.5T	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh	1 HT
14	Máy siêu âm tổng quát Arietta 65; G3119061	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh	1 máy
15	Máy điện cơ đồ	Khoa nội thần kinh	1 máy
16	Thiết bị đo sàng lọc thính lực (AA222)	Khoa Tai Mũi Họng	1 máy
17	He thong may chụp mạch so hoa xoa nen DSA 1 bình diện	Khoa NTM - Can thiệp Tim mạch	3 HT
18	Máy siêu âm tổng quát (Model: VINNO E30, XX Trung Quốc, SX 2021)	Khoa Khám bệnh - Phòng cấp cứu	1 máy
19	Hệ thống NS dạ dày, đại tràng có tầm soát ung thư sớm; CLW 190; Màn hình Sony: Seri: 3400439 Camera olympus seri 7881800; Máy vi tính+máy in epson	Khoa Nội tiêu hóa -Phòng nội soi	1 HT
20	Máy tán sỏi Laser	Khoa GMHS	1 máy
21	Máy gây mê kèm thở	Khoa GMHS	1 máy
22	Máy khoan xương chuyên dụng; Model: System/Mỹ	Khoa GMHS	1 máy
23	Máy phẫu thuật Phaco	Khoa GMHS	1 máy
24	Máy C- Arm	Khoa GMHS	1 máy
25	Máy thở cao cấp ASPK-0008 (Model EvitaV600, XX Đức, SX 2022)	Khoa GMHS	1 máy
26	Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng (Model: Endovision Teleccam SL II, hãng Đức, sx Mỹ;	Khoa GMHS	1 HT

1,036,993,000	
2,687,437,500	
21,562,500,000	
1,181,250,000	
510,000,000	
547,750,000	
6,279,525,000	
701,907,500	
1,639,950,000	
2,111,875,000	
790,000,000	
550,000,000	
1,117,500,000	
1,725,000,000	
595,000,000	
1,925,000,000	

11
 12
 13
 14
 15
 16
 17
 18
 19
 20
 21
 22
 23
 24
 25
 26

	YU739761-P)				
27	Nhà làm việc Khu hành chính (Cấp III)	Phòng Hành chính Quản trị - Khu hành chính (3 tầng)	3 tầng	15,448,870,024	
28	Nhà làm việc Khu khám bệnh (3 tầng) (Cấp III)	Khu Khám Bệnh (3 tầng)	3 tầng	15,184,596,124	
29	Nhà Khu kỹ thuật, nghiệp vụ và nội trú	Phòng Hành chính Quản trị - Khu Kỹ thuật, nghiệp vụ và nội trú (8 tầng)	8 tầng	58,453,181,374	
30	Máy hút, nén khí trung tâm	Phòng Vật tư y tế	1 máy	614,750,000	
31	Nhà làm việc Khoa truyền nhiễm (cấp III)	Khoa Nhiệt Đới	2 tầng	1,794,984,360	
	TỔNG CỘNG			150,134,877,382	

